

Số: 24/2018/QĐST - HNGĐ

Phú Lương, ngày 06 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 193/2017/TLST - HNGĐ, ngày 16 tháng 11 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm K, xã Y, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Hai bên thống nhất giao cả hai con chung tên Nguyễn Văn Đ, sinh ngày 20/9/2010 và Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 24/10/2014 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Tạm hoãn việc đóng góp phí tồn nuôi con chung đối với anh K vì chị H không yêu cầu. Anh K vẫn có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Hai bên đương sự xác định không có tài sản chung, công nợ chung vợ chồng không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn K tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS huyện Phú Lương theo biên lai thu số 0017188 ngày 16 tháng 11 năm 2017. Anh K được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã Y;
- (Nơi đăng ký kết hôn)
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tất Thắng